

Bản án số: 350/2021/HS-PT

Ngày: 12-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Uyên Thy.

Các Thẩm phán:

1. Bà Nguyễn Thị Hà;
2. Bà Nguyễn Thị Bích Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Lê Trọng Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 290/2021/HSPT ngày 09/7/2021, đối với bị cáo Nguyễn Hữu T1 và bị cáo Nguyễn Hữu T2, do có kháng cáo của bị hại Võ Hồng T3 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2021/HSST ngày 27/5/2021 của Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo bị kháng cáo:

1. **Nguyễn Hữu T1**; giới tính: nam; sinh ngày: 26/11/1990 tại tỉnh L; hộ khẩu thường trú: thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh L; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: buôn bán; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Hữu G và bà Trần Thị Thu T; có vợ và 02 con (lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2020); tiền án: không; tiền sự: Ngày 01/12/2018, bị Công an phường 1, quận T ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác;

Bị tạm giam từ ngày 04/9/2020 (có mặt).

2. **Nguyễn Hữu T2**, giới tính: nam; sinh ngày: 11/4/1993 tại tỉnh L; hộ khẩu thường trú: thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh L; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: buôn bán; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Hữu G và bà Trần Thị Thu T; có vợ và 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giam từ ngày 04/9/2020 (có mặt).

- Bị hại: Ông Võ Hồng T3, sinh năm: 1973 (có mặt).

Địa chỉ: 125 đường Đ, phường C, quận T, thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 25/11/2019, 03 anh em Nguyễn Hữu T4, Nguyễn Hữu T1, Nguyễn Hữu T2, cùng với bạn của Nguyễn Hữu T1 là Nguyễn Anh H1 đang bán cam trên lề đường tại khu vực giao lộ đường V- đường Đ, phường A, quận T, thì Nguyễn Hữu T1 có xảy ra mâu thuẫn với người bán rau gần đó, Nguyễn Hữu T1 đẩy xe bán cam tự chế của mình ra giữa đường Vũ Tùng gây cản trở giao thông. Lúc này, có tài xế xe ôm là ông Võ Hồng T3 đi đến cự cãi nhau với Nguyễn Hữu T1. Sau đó, Võ Hồng T3 bỏ đi rồi cầm theo 01 hung khí màu đen quay trở lại thách thức Nguyễn Hữu T1 đánh nhau. Thấy vậy, Nguyễn Hữu T2 dùng chân đạp vào đuôi xe gắn máy của Võ Hồng T3, thì Võ Hồng T3 bỏ chạy đi.

Võ Hồng T3 về nhà rủ Nguyễn Thanh H và Bùi Tuấn K đi chung xe gắn máy do Nguyễn Thanh H điều khiển quay lại tìm Nguyễn Hữu T1 để đánh. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi nhóm Võ Hồng T3, Nguyễn Thanh H, Bùi Tuấn K đến nơi, thì Võ Hồng T3 cầm 01 cây gỗ (dài khoảng 01 mét) xông đến chỗ Nguyễn Anh H1. Thấy vậy, Nguyễn Anh H1 rút từ dưới gầm xe bán cam ra 01 con dao tự chế (lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 50cm, cán bằng gỗ dài 70cm) và Nguyễn Hữu T1 đứng gần đó cũng rút 01 con dao tự chế (kích thước như trên) lao vào đuôi chém Võ Hồng T3. Võ Hồng T3 bỏ chạy ra hướng đường Đinh Tiên Hoàng thì Nguyễn Hữu T1, Nguyễn Anh H1 đuổi theo. Nguyễn Hữu T2 thấy vậy cũng chạy theo sau và nhặt 01 cục đá ném về phía Võ Hồng T3 nhưng không trúng. Khi Võ Hồng T3 chạy đến trước số 116 đường Đ thì bị vấp ngã, nên Nguyễn Hữu T1 và Nguyễn Anh H1 đuổi kịp, dùng dao tự chế chém nhiều nhát vào lưng và chân làm Võ Hồng T3 nằm gục dưới đất. Lúc này, Nguyễn Hữu T2 cũng chạy đến giật cây gỗ của Võ Hồng T3 và dùng chân đá nhiều cái vào người Võ Hồng T3.

Nguyễn Hữu T4 đang ngồi trong quán cà phê gần đó thì thấy các em mình có xảy ra xô xát nên Nguyễn Hữu T4 cũng lấy 01 dây xích sắt chạy theo sau Nguyễn Hữu T1, Nguyễn Hữu T2, Nguyễn Anh H1. Nhưng khi Nguyễn Hữu T4 chạy đến nơi thì thấy Võ Hồng T3 đã bị chém nằm gục dưới đất, nên Nguyễn Hữu T4 không đánh Võ Hồng T3 mà quay sang chạy đuổi theo Bùi Tuấn K. Nguyễn Hữu T4 dùng dây xích đánh 01 cái về phía Bùi Tuấn K nhưng không trúng thì Nguyễn Hữu T4 không đuổi nữa mà bỏ đi lấy xe bán cam chạy khỏi hiện trường.

Lúc này, Bùi Tuấn K nhặt 01 cục đá ném trúng vào vai Nguyễn Anh H1 để giải cứu cho Võ Hồng T3 nên Nguyễn Hữu T1 đuổi theo Bùi Tuấn K. Bùi Tuấn K quay đầu bỏ chạy và bị té ngã rồi bị Nguyễn Hữu T1 chém trúng vào lưng. Thấy Bùi Tuấn K nằm xuống đường, nên Nguyễn Hữu T1 đi bộ lại chỗ Võ Hồng T3 đang nằm thì bị Nguyễn Thanh H từ phía sau dùng 01 cây gỗ đánh 01 cái vào đầu. Nguyễn Hữu T1 đuổi theo Nguyễn Thanh H nhưng không đuổi kịp nên quay lại để lấy dao tự chế lên xe của Nguyễn Hữu T2. Sau đó, Nguyễn Hữu T1, Nguyễn

Anh H1 đi chung xe gắn máy cùng Nguyễn Hữu T2 đi xe ba bánh tự chế bỏ đi khỏi hiện trường.

Do Nguyễn Hữu T1 bị chảy máu ở đầu nên Nguyễn Hữu T1, Nguyễn Hữu T2, Nguyễn Anh H1 đi đến Trạm y tế trên đường P, quận T để chữa trị và gặp Nguyễn Hữu T4 tại đây. Sau đó, Nguyễn Hữu T4 và Nguyễn Hữu T2 đi huyện N, tỉnh Đ, còn Nguyễn Hữu T1 và Nguyễn Anh H1 đi tỉnh L để lần trốn.

Ngày 01/9/2020, Công an quận T truy tìm được Nguyễn Hữu T1, Nguyễn Hữu T2, Nguyễn Hữu T4 và đưa về làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hữu T4, Nguyễn Hữu T1, Nguyễn Hữu T2 khai nhận nội dung như đã nêu trên.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 96 ngày 17/02/2020 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của Võ Hồng T3:

- Chân thương phần mềm vùng chẩm trái đã được điều trị, hiện còn một sẹo phẳng kích thước 2x0,1cm, ổn định.

Thương tích do vật tày, vật tày có cạnh, vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.

- Chân thương 1/3 trên cẳng chân phải gây rách da, gãy hai xương cẳng chân đã được điều trị phẫu thuật kết hợp xương, đặt khung cố định ngoài, hiện còn: Một sẹo chỉ khâu kích thước 13,5 x (0,1-0,5)cm; Bốn sẹo đặt khung cố định ngoài tại: Đùi kích thước 1,5x1cm và 0,3x0,3cm; Cẳng chân kích thước 0,7x0,5cm và 1x0,5cm; Hình ảnh gãy xương, dấu cố định ngoài tại xương đùi, tại xương chày trên phim Xquang. Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn tác động mạnh gây ra.

- Vết thương tại mặt trước gối trái gây đứt da, đứt hoàn toàn gân tứ đầu đùi ngang sát cực trên bánh chè, gãy lồi cầu xương đùi đã được điều trị phẫu thuật kết hợp xương, khâu gân, đặt khung cố định ngoài, hiện còn: Một sẹo chỉ khâu kích thước 14x0,1cm; Bốn sẹo đặt khung cố định ngoài tại: Đùi kích thước 1x0,8cm và 0,3x0,3cm; Cẳng chân kích thước 0,2x0,2cm và 0,8x0,3cm; Hình ảnh gãy xương, dấu đinh cố định ngoài tại xương đùi, tại xương chày trên phim Xquang. Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn tác động mạnh gây ra.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 53%.

- Các thương tích không nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

Vật chứng: 01 USB chứa video ghi hình vụ đánh nhau; 01 sợi dây xích bằng sắt màu bạc, dài khoảng 70cm và 01 ổ khóa màu vàng. Đây là hung khí Nguyễn Hữu T4 cầm để tham gia đánh nhau; 01 con dao tự chế lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 40cm, cán bằng gỗ dài 80cm. Nguyễn Hữu T1 khai nhận đây là hung khí mà Nguyễn Hữu T1 và Nguyễn Anh H1 dùng để đánh Võ Hồng T3. Tuy nhiên, Nguyễn Hữu T1 không xác định được đây là con dao ai cầm do dao tự chế của Nguyễn Hữu T1 và Nguyễn Anh H1 giống nhau.

Về dân sự: Bị hại Võ Hồng T3 yêu cầu được bồi thường tiền thiệt hại và tiền chi phí chữa trị số tiền 300.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2021/HSST ngày 27/5/2021 của Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T1 và Nguyễn Hữu T2 phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 592 Bộ luật Dân sự đối với bị cáo Nguyễn Hữu T1.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 592 Bộ luật Dân sự đối với bị cáo Nguyễn Hữu T2.

Xử phạt bị cáo:

- Nguyễn Hữu T1 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/9/2020.

- Nguyễn Hữu T2 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/9/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Buộc các bị cáo Nguyễn Hữu T1 và Nguyễn Hữu T2 phải liên đới bồi thường cho ông Võ Hồng T3 200.000.000 đồng, mỗi bị cáo bồi thường 100.000.000 triệu đồng, bồi thường một lần, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, Bản án Hình sự sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, trách nhiệm bồi thường và nghĩa vụ thi hành án dân sự, quyền và thời hạn kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08/6/2021, bị hại Võ Hồng T3 có đơn kháng cáo đề nghị tăng hình phạt cho các bị cáo và buộc các bị cáo bồi thường thêm cho ông Võ Hồng T3 150.000.000 đồng ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị hại Võ Hồng T3 trình bày: Không đồng ý với mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt các bị cáo, đề nghị tăng mức hình phạt đối với các bị cáo và buộc các bị cáo bồi thường thêm số tiền dự kiến chi phí phẫu thuật tiếp theo là 50.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Hữu T1 và bị cáo Nguyễn Hữu T2 cùng trình bày: Cả hai bị cáo đều không đồng ý với yêu cầu bồi thường của bị hại tại phiên tòa phúc thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của các bị cáo Nguyễn Hữu T1, Nguyễn Hữu T2 tại phiên tòa phúc thẩm, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng người, đúng tội và mức án phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại trình bày đề nghị tăng mức hình phạt đối với các bị cáo và đề nghị các bị cáo bồi thường thêm số tiền dự kiến chi phí sẽ phẫu thuật thêm là 50.000.000 đồng, yêu cầu này là không có cơ sở, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355,

Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị hại Võ Hồng T3, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 99/2021/HSST ngày 27/5/2021 của Tòa án nhân dân quận T.

Các bị cáo Nguyễn Hữu T1, Nguyễn Hữu T2 không có ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị hại làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Hữu T1, bị cáo Nguyễn Hữu T2 tại phiên tòa cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định:

Vào khoảng 16 giờ ngày 25/11/2019, tại khu vực giao lộ đường V - đường Đ, phường A, quận T, Nguyễn Hữu T4, Nguyễn Hữu T1, Nguyễn Hữu T2 và Nguyễn Anh H1 đang bán cam trên lề đường, thì Nguyễn Hữu T1 có xảy ra mâu thuẫn với người bán rau gần đó, nên Nguyễn Hữu T1 đẩy xe bán cam tự chế của mình ra giữa đường V gây cản trở giao thông. Lúc này, ông Võ Hồng T3 đi đến cự cãi nhau với Nguyễn Hữu T1. Sau đó, ông Võ Hồng T3 bỏ đi rồi cầm theo 01 hung khí màu đen quay trở lại thách thức Nguyễn Hữu T1 đánh nhau. Thấy vậy, Nguyễn Hữu T2 dùng chân đạp vào đuôi xe gắn máy của Võ Hồng T3, Võ Hồng T3 bỏ chạy về nhà rủ Nguyễn Thanh H và Bùi Tuấn K đi chung xe gắn máy do Nguyễn Thanh H điều khiển quay lại đi tìm Nguyễn Hữu T1 để đánh.

Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi Võ Hồng T3, Nguyễn Thanh H, Bùi Tuấn K quay lại, thì Võ Hồng T3 cầm 01 cây gỗ (dài khoảng 01 mét) xông đến chỗ Nguyễn Anh H1. Thấy vậy, Nguyễn Anh H1 rút từ dưới gầm xe bán cam ra 01 con dao tự chế (lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 50cm, cán bằng gỗ dài 70cm) và Nguyễn Hữu T1 đứng gần đó cũng rút 01 con dao tự chế (kích thước như trên) lao vào đuổi chém Võ Hồng T3. Võ Hồng T3 bỏ chạy ra hướng đường Đinh Tiên Hoàng, thì Nguyễn Hữu T1 và Nguyễn Anh H1 đuổi theo, Nguyễn Hữu T2 cũng chạy theo sau và nhặt 01 cục đá ném về phía Võ Hồng T3 nhưng không trúng. Khi Võ Hồng T3 chạy đến trước số 116 đường Đ thì bị vấp ngã, nên Nguyễn Hữu T1 và Nguyễn Anh H1 đuổi kịp, dùng dao tự chế chém nhiều nhát vào lưng và chân làm Võ Hồng T3 nằm gục dưới đất. Lúc này, Nguyễn Hữu T2 cũng chạy đến giật cây gỗ của Võ Hồng T3 và dùng chân đá nhiều cái vào người Võ Hồng T3.

Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 96 ngày 17/02/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của Võ Hồng T3 với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 53%.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu T1, Nguyễn Hữu T2 đã phạm vào tội “Cố ý

gây thương tích”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tòa án nhân dân quận T xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T1, bị cáo Nguyễn Hữu T2 theo tội danh như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy, bị hại Võ Hồng T3 có đơn kháng cáo đề nghị tăng hình phạt cho các bị cáo và yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm cho bị hại số tiền là 50.000.000 đồng chi phí dự kiến bị hại sẽ phẫu thuật thêm, nhưng không có xuất trình chứng cứ chứng minh gì mới cho các yêu cầu của mình.

Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

- Về yêu cầu tăng hình phạt đối với các bị cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và xử phạt các bị cáo với mức hình phạt tương ứng với mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại.

- Về yêu cầu bồi thường dân sự: Bị hại yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm số tiền là 50.000.000 đồng là chi phí mà bị hại dự kiến sẽ tiếp tục phẫu thuật chân, tuy nhiên đây chỉ là chi phí mà bị hại dự kiến và bị hại chưa thực hiện việc phẫu thuật, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại mà dành quyền khởi kiện dân sự cho bị hại sau khi đã thực hiện phẫu thuật.

[5] Về án phí: Bị hại Võ Hồng T3 phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng do kháng cáo tăng hình phạt đối với các bị cáo không được chấp nhận và không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm về yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Võ Hồng T3, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2021/HSST ngày 27/5/2021 của Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T1 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 04/9/2020.

3. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T2 04 (bốn) năm tù, về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 04/9/2020.

Buộc các bị cáo Nguyễn Hữu T1 và Nguyễn Hữu T2 phải bồi thường cho ông Võ Hồng T3 số tiền là 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng, mỗi bị cáo bồi thường 100.000.000 (một trăm triệu) đồng, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Cơ quan Thi hành án Dân sự ra quyết định thi hành án, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Nguyễn Hữu T1, Nguyễn Hữu T2 chưa thi hành khoản tiền như án đã tuyên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất phát sinh do chậm thi hành án quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị hại Võ Hồng T3 phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM; (2)
- VKSND TP.HCM; (2)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- P.PV06 - CA TP.HCM; (1)
- TAND quận T; (1)
- VKSND quận T; (1)
- Công an quận T; (1)
- Chi cục THADS quận T; (1)
- Bị cáo; (2)
- Bị hại; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (24). (7)

Phạm Uyên Thy